

Ngược xuôi

TIẾNG VIỆT

KHÓ LƯỜNG

Khi tôi viết chữ Việt thâm thúy (tức sử dụng y dài) mà thành “thâm thúí” mong các bạn đừng chửi tôi viết chính tả sai, vì đây là cố ý tôi dung chữ “thúy”y ngắn mà không viết I dài. Lý do vì hiện nay giới khoa bảng nước ta nó nhiều như “trấu”, vì đi đến đâu bây giờ tôi cũng gặp mấy ông có chức có địa vị đưa ra cái “cạc-vi-sít” (đừng đọc nhầm chữ Ặ thì bỏ mẹ đấy) to vừa bằng bàn tay, in chữ nghĩa đọc hết hồn. Như ông Lèo văn Lớn, Tiến sĩ Nhân văn, Trường Đại học Bách khoa (!). Tôi cầm tấm cạc đọc và suy nghĩ: Chắc tay này làm lớn, còn Nhân văn là người thông văn bát cổ, và chắc dạy trăm trường. Nhưng khi tôi hỏi: Vậy ông bạn đi tu nghiệp và trình luận án năm nào mà đậu cao vậy? Ông bạn này tỉnh queo trả lời: Minh mới đi du lịch sang Mỹ lấy cái bằng này để về nước xem có chỗ nào ngon thì mình vào làm để “hy sinh đời bố củng cố đời con”sau này. Rồi ông bạn này thật thà nói: Tôi bỏ ra mấy ngàn đô, sang Mỹ lấy cái bằng này đem về để “lộng kính” (xin các bạn đừng đọc ngược) cho nó oai với họ hàng

và bạn bè. Thời này có tiền mua tiên cũng được. Tiền nào của nấy. Muốn “ghế bông đẹp” thì nặng tiền. Còn “tiền ít mà đòi hít đồ thơm” thì mời đi chỗ khác chơi.

Bây giờ, tôi thử “nói phét” với các bạn mấy câu nói sau đây xem các bạn có nhanh trí đối đáp được với tên”phét lác” này không.

Mấy chục năm trước, đất Hà thành ngàn năm văn vật, vật lộn với cái khó khăn và bom đạn Mỹ rải xuống từ năm 60 đến 75 mới ngưng nên ngày nay dân Hà thành họ lột xác và sống hơn dân Việt đang ở xứ người. Như ngày đại lễ Thăng Long họ dám bỏ ra mấy ngàn tỷ (?) để làm cái lễ đại lễ, ai cũng lé mắt. Trong bọn tôi có một anh đi du lịch ra Hà thành xem cái đại lễ nó diễn ra hoành tráng như thế nào mà họ quảng cáo nó xôm tụ lắm. Khi anh bạn ra tới Hà nội gọi điện thoại về bảo: Hà Nội bây giờ ngựa xe như nước, áo quần như nêm. Con gái Hà thành bây giờ ăn diện đủ kiểu, con trai thì lái xe hơi loại triệu đô, nhà thì xây kiểu Pháp như lâu đài. Tôi thấy anh bạn kể cách sống của người Hà nội bây giờ khác xưa lắm. Tôi suy nghĩ và bảo anh bạn (tên là Thăng Long) là tôi vừa chợt nghĩ ra câu đối, nghe thanh chứ không tục, nhưng đọc ngược nó thâm thúy lắm. Nếu anh Thăng Long đối được câu tôi đọc, chúng tôi ở Sài Gòn phục tài bạn giỏi. Câu đối như sau:”Anh Thăng Long,ra Thăng Long,xem rông lộn”. Anh Thăng Long suy nghĩ hơn tuần lễ không trả lời được, và cho tới nay cũng chưa có bạn nào đối được câu của tôi đưa ra. Vậy có bạn nào thông kim bát cổ ở nước ngoài đối thử tôi xin bái phục.

Cũng anh bạn Thăng Long khoe đã đi đủ 36 phố cổ Hà thành vãng cảnh và nếm đủ thứ quà bánh của Hà thành. Bạn Thăng Long còn khoe là được ăn một thứ kẹo rất bình dân mà dân Hà nội gọi là kẹo Cu-đơ. Thứ kẹo này xuất phát ở xứ Thanh miền Trung do một người có tên là Đơ sáng chế ra. Dân nhà quê thường gọi mấy anh con trai mới lớn là thằng cu hay anh cu, nên anh Đơ cũng được dân bản địa gọi là anh cu. Còn chữ đơ là anh cu này là người con thứ hai trong gia đình nên bố mẹ dùng chữ đơ (tiếng Pháp là hai) làm tên nên ghi trong khai sinh là Nguyễn văn Đơ, nên ngoài đời cứ gọi là cu Đơ. Đến khi anh ta làm ra cái thứ kẹo bằng hạt đậu phộng rải trên lớp mật mía đem bán cho dân bản địa ăn nhưng không biết gọi là kẹo gì? Dân bản làng của anh đặt luôn cái tên là KẸO CU ĐƠ. Tôi vốn là dân phét lác nên cũng ra câu đối “Anh hai(deux) cu, làm kẹo cu đơ, nếm đơ cu “. Bạn nào nhanh trí thử đối xem.

Chuyện chữ nghĩa tiếng Việt thâm thúy nó ẩn dụ hiểu theo nghĩa nào cũng được. Một câu đối nữa rất nghiêm túc mà tôi thử các bạn đối lại được không. Câu này như sau: Câu Hít- le, đối với chữ gì? Chữ Phùng-há, chú còn chữ nào chính hơn phải không các bạn. Vì khi đã hít mũi lên thì làm sao ta le luối ra được, Còn khi ta phùng má lên làm sao ta há miệng được. Hay câu: Nước Nam có nhà văn Đoàn Giỏi mà không giỏi. Tôi cũng mạn phép xin đối lại là: Nước Tàu có Tào Ngưu mà không ngu. Câu này đối lại có đúng không?

Lại chữ nghĩa thâm thúy, tôi đố các bạn giải thích được

một câu thơ sau đây mà tôi mới được một cụ thâm nho đọc cho nghe. Câu này cụ nhà nho nọ làm tặng một chú rể Việt kiều vừa về nước cưới một cô người mẫu tên tuổi, nổi danh xứ Việt. Câu thơ như sau”

*“Thiên kim mãi đắc tam phân nhục,
Lưỡng tộc nghinh hồi nhất phiến mao”.*

Vậy bạn nào thông nho thử giải nghĩa xem ý câu thơ trên cụ đồ nho nói? Có phải cụ chê trách cái anh Việt kiều ngày thơ này đi lấy một cô gái thập thành đã phơi “đồ” ra cho bá quan văn võ khám, xem “chơi”... đã đời, mà anh Việt kiều ngu bỏ ra ngàn lạng vàng mua về làm vợ. Rồi khi làm lễ cưới đón dâu lại “hoành tráng” linh đình có hai họ đi đón một nhóm “hair” về nhà. Xem như vậy các bạn có đồng ý là tiếng Việt thâm thúy chú. Ngay như vua Tụ Đức ngày xưa cũng còn dung một câu thâm thúy để nói với viên hoạn quan khi về hưu. Chuyện như thế này:

Một bữa, vua Tụ Đức cho một viên thái giám được về hưu để về nhà lấy vợ. Như ta đã biết thái giám là những người đã bị thiến, cắt... đi rồi, nên dù về nhà được phép lấy vợ, nhưng làm sao mà “làm ăn” được. Vua Tụ Đức vui miệng đã ra một câu đối như sau:

“Vi sương tư địch”

Vi sương tư địch nghĩa là: Làm sương cho sáo.

Và nói lái lại là: Làm sao cho sống

Rồi vua hỏi là ai đối được câu trên?

Câu đối trên nghe thấy hóc hiểm quá, vì nó phải dịch từ Hán sang Việt, rồi lại từ câu Việt ấy nói lái lại sao cho

nó có ý nghĩa. Thế mà cụ Tuy Lý Vương đã ứng khẩu ngay, và đối lại như sau:

“Dĩ phát tư sương”

Nghĩa là: Lấy tóc mà may. Và nói lái lại có nghĩa là: Lấy tay mà móc.

Câu này của Vua Tự Đức nói khi xưa thì nay các bạn ta, anh nào tuổi U .70 là toàn áp dụng câu nói của vua Tự Đức để chân tay đỡ việc không còn khả năng”trả bài” .

Chưa hết, tiếng Việt nó thâm thúy lắm. Nếu viết chữ mà đọc thì không thấy nó tục, nhưng nếu đọc xuôi, đọc ngược, và giải nghĩa đúng chữ thì thấy nó đều và tục. Như tôi hay gặp mấy cô gái Hà Nội vào Sài Gòn chơi và tỏ ra chảnh (làm bộ, kênh kiệu) có nhiều tiền và khoe dự định làm ăn lớn. Tôi ghét mấy cô đó nên tôi giả vờ ngây thơ hỏi: Mấy người đẹp Hà Nội vào đây có dự định làm ăn gì chưa? Mấy em Hà nội khoe “Em ở ngoài đó kinh doanh địa ốc”. Tôi gật đầu khen: Như vậy mấy cô đẹp, căng dài như người mẫu mà làm nghề nhà đất thì tiền vào nhiều lắm. Các bạn có biết chữ Nhà đất ở đây tôi muốn nói là Nhà thổ (thổ là đất), nghĩa là mấy người đẹp mà làm nghề nhà thổ (gái đi khách, gái làng chơi, là có nhiều tiền).

CVA59.net
cắt bỏ

CVA59.net cắt bỏ

Chữ nghĩa, tiếng Việt nó thâm thúy lắm, nếu viết ra nó có ngàn chữ tục và xỏ xiên mà chữ ngoại quốc ít có. Thí dụ chữ Anh lông, tóc, râu đều dung một chữ hair bao gồm chỉ long, râu, tóc. Nhưng người Việt chúng ta khi nói đến chữ hair là nghĩ bậy. Như thấy một cô gái cắt tóc trọc mà ta nói con bé kia no hair thì lại hiểu theo nghĩa khác tục. Như anh Loan lờ vừa ở Mỹ về, tôi hỏi: Sao bên Mỹ các em có tốt (rậm, um tùm) không? Bạn Loan lờ mau mồm miệng nói: beaucoup hair, nửa Tây, nửa Mỹ. Rồi có hôm Loan lờ đi miền Tây câu cá về tôi hỏi: Mấy em gái xú dừa tốt không?

Đã “khám diện thổ” chưa? Loan lờ lặt nói tiếng Tây bồi “Bú- cu hair”. Anh Bê Cụt hỏi: Sao Loan lờ biết các em xứ dừa bú-cu hair? Loan lờ nói:Tao khám diện thổ rồi,ai bảo các em xứ dừa “mặt trờ trán bóng là sai”, tùy từng em thôi. Nhưng bữa nào gặp em “bần chi tử” thì đúng ngày đó chẳng câu được con cá nào. Đúng các cụ nhà ta ngày xưa nói không sai tý nào. Chả thế mà các cụ đã có câu nói khi xem tướng người con gái, thấy da dẻ cô nào hồng hào, cằm dài, lưng eo, lông mày nhiều thì các cụ phán như sau:

“Hồng diện đa dâm thủy,

Trường túc bất chi lao.

Chiết yêu chân đại huyệt

Nga mi hộ tổ mao

Bốn câu trên tôi xin miễn giải thích, để các bạn, tài cao, tuổi thọ tự giải nghĩa cho nhau xem các cụ nhà nho thâm thúy nói có đúng không?

Lại chuyện tiếng Mỹ, tiếng Tây bồi. Chũ tác hiểu ra chũ tộ, nên đoán ầu. Chuyện mới đây tôi gặp một người bạn, thuộc giới văn nghệ sĩ từ vùng xa, vùng sâu ở miền Bắc vào tham quan thành phố, hồ hởi hỏi tôi:

- Nghe nói trong này nhiều gái điếm lắm phải không các bác? Kiếm dễ không?

Tôi cười và nói:

- Ông bạn muốn kiếm gái làng chơi thì cứ thấy cái xe taxi nào để bên hông có chũ: Taxi cholon là ý nói xe đó chở gái đi khách đấy.

Ông bạn văn nghệ kia tưởng tôi nói thật, nên bảo:

- Trong này xe taxi nó ghi rõ như vậy à. Ngoài kia, taxi họ không ghi như vậy đâu.

Nói tiếng Việt mà nói lái, ngược xuôi, tư tưởng nghĩ lệch lạc thì nó có nhiều nghĩa đen lẫn nghĩa trắng, còn viết chữ Việt mà không bỏ dấu thì khi đọc nó cũng rắc rối vì người viết có ý khác, mà người đọc lại nghĩ khác. Thí dụ như một đoạn văn có một người viết như sau, nhưng chữ viết không bỏ dấu, vì viết trên chiếc máy chữ không có dấu Việt sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng nên người viết có ý tốt, còn người đọc lại có ý xấu, tai hại vì chữ không có dấu. Bài văn viết trên máy chữ không dấu như sau:

Dao nao cung la dao

Dao phat co cung la dao

Dao thien chua cung la dao

Dao cao dai cung la dao.

Vậy các bạn thử đoán xem bốn câu trên họ viết gì ?

Nguyên văn bốn câu trên là:

Đạo nào cũng là đạo

Đạo phật cổ cũng là đạo

Đạo thiên chúa cũng là đạo

Đạo cao đài cũng là đạo.

Nhưng nếu bạn có đầu óc lệch lạc, trong đầu, lại có ý nghĩ bậy bạ thì sẽ đọc như sau:

Dao nào cũng là dao

Dao phát cỏ cũng là dao

Dao thiến chữa cũng là dao

Dao cạo dái cũng là dao.

Đấy chữ Việt không bỏ dấu nó tai hại như vậy đó. Cũng chữ Việt, người viết diễn tả câu văn đọc lên thấy hiện thực, nhưng suy nghĩ ra nó rất tục, đều quá. Như bài thơ ***Kinh Nguyệt tụng*** của giáo sư Lê Vĩnh Thọ sau năm 75 đã “mất dạy”, nay lại mất nét “Ngồi rù gãi háng: dái lẩn tẩn” (câu thơ này của cụ Trần Văn Hương sáng tác năm 60 khi ngồi trong nhà tù Gia định) nên làm mấy câu thơ tặng vợ như sau:

“Vì sao, em yêu dẫu

Phải dùng băng vệ sinh

Tà đạo hay âm đạo

Đạo nào cũng có kinh

Kinh đến tôi không có

Mà em thì có kinh

Máu vẫn âm thầm đổ

Khi đời chưa mãn kinh.”

Trước khi ngừng bút, tôi tặng mấy bác Việt kiều có vợ hay bồ nhí để ở Việt Nam, một năm mới về một lần rồi hai tháng lại dông ra nước ngoài làm ăn, để cô vợ trẻ, bồ nhí... lạnh lẽo nằm một mình nên có anh hàng xóm định tò tí. Cô vợ xa chồng lâu ngày nên cũng thèm “của lạ” nên viết mấy câu thơ gửi sang cho chồng và than:

Thửa ruộng ba bờ cạnh dốc mông

Từ bữa anh đi vẫn bỏ không

*Cỏ mọc ven bờ không ai xén
Em muốn người có được không?*

Anh chồng ghen, tức điên tiết lên viết vội mấy câu thơ trả lời cô vợ:

*Cỏ lên mạch nước ngả màu hồng
Ông còn để đó mặc kệ ông
Nếu muốn người cày gieo giống lạ
Ông về bờ sạt chết với ông
Phen này ông quyết thu toàn bộ
Hỡi ôi ! Có ruộng cũng như... không !*

Thôi ngừng bút, viết dài mấy bạn đọc chửi tên “nói phét” có gia phả, cầu chúng ở tòa này xạo không bằng cấp như mấy “ông tiến, ông cử” chữ nghĩa đầy mình, nói thánh nói tướng tự nhận là những “chính trị gia”, trí thức hải ngoại, đòi đa dân, đa đảng, bầu trò chính trị, chính em... Tôi gọi mấy ông đó là loại “trí thức chôn lùì” đa dân, chỉ có chính em, chứ đa đảng, chính trị... mẹ gì với cái tuổi gần xuống lỗ về với ông bà. Bây giờ xin để con cháu nó lo nay mai đưa các cụ vào “tử cung” (tử cung là cái hòm, quan tài của nhà vua) như khi lọt lòng chào đời các cụ cũng từ “tử cung” đi ra.

PHAN PHÉT